TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST-VDS	*Dầu Tiếng, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Long Tỵ

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm Sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu "tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2022/QĐST-VDS ngày 30 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham giai tố tụng sau đây.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Võ Văn A, sinh năm 1948; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Trung T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự (ông A) trình bày: Ông Võ Văn A và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1948 (bà Ng chết năm 2021) là vợ chồng và là cha, mẹ ruột của ông Võ Trung T, từ khi bà Ng sinh ông T thì ông T không phát triển bình thường như những đứa trẻ khác mà phát triển chậm về nhận thức và trí tuệ cho đến nay.

Hiện nay, do ông T là con ruột của ông A, bà Ng nên ông T vẫn được hưởng một phần di sản của bà Ng chết để lại nhưng ông T bị bệnh không nhận thức được hành vi dân sự của mình nên ông A không thể làm thủ tục thừa kế di sản của bà Ng để lại theo quy định của pháp luật. Vì vậy, ngày 27/4/2022 ông A có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D trưng cầu giám định tâm thần đối với ông Võ Trung T. Ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân huyện D ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 04/2022/QĐ-TCGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 yêu

cầu Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N, thực hiện giám định tâm thần đối với ông Võ Trung T, để xác định ông T có mất năng lực hành vi dân sự hay không. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 247/KL-VPYTW ngày 18/5/2022 của Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N kết luận đối với ông Võ Trung T. Ông A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Trung T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, ông A yêu cầu Tòa án cử ông A làm người giám hộ của ông T theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, ông A không có ý kiến gì khác.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp cho thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về Tố tụng:

Xét đơn yêu cầu của ông Võ Văn A về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Trung T mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Võ Trung T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình D theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của ông Võ Văn A trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp. Ông Võ Văn A và bà Lê Thị Ng là cha, mẹ ruột của ông Võ Trung T. Ngày 27/4/2022, ông A có đơn yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định sức khỏe, tâm thần đối với ông Võ Trung T. Tòa án đã ban

hành Quyết định trưng cầu giám định số: 04/2022/QĐ-TCGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 yêu cầu Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N, thực hiện giám định sức khỏe, tâm thần đối với ông Võ Trung T để xác định ông T có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của ông T hay không.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 247/KL-VPYTW ngày 18/5/2022 của Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N kết luận:

+ Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/ Động kinh (F72/G40-ICD.10).

+ Về khả năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, ông A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Trung T, sinh năm 1985 mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án cử ông A làm người giám hộ cho ông Võ Trung T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là phù hợp nên chấp chấp.

[4] Về chi phí giám định: Ông Võ Văn A đã tạm ứng và quyết toán xong tại Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N thuộc Bộ Y tế nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Võ Văn A là người cao tuổi nên thuộc trường hợp miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 3 Điều 53 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Võ Văn A đối với ông Võ Trung T.

Tuyên bố ông Võ Trung T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

Cử ông Võ Văn A, sin năm 1948; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B là người giám hộ của ông Võ Trung T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh B.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Võ Văn A thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện D;
- CC THA huyện D;
- UBND xã Đ, huyện D, tỉnh B;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Long Tỵ